

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm,  
nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,  
giai đoạn 2022-2030**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030.*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2030.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được phân công tại Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;;
- Thường trực Tỉnh uỷ; (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Báo Tuyên Quang, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, (Hòa).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Giang**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng  
nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2030**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Cụ thể hóa các nội dung của Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030 theo Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phù hợp với tình hình thực tế tỉnh Tuyên Quang.

- Tập trung nâng cao chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản trên thị trường, gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Nâng cao năng lực quản lý, hiệu quả sản xuất; tăng cường liên kết với doanh nghiệp để phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; tập trung phát triển và nhân rộng các chuỗi cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

**2. Yêu cầu**

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động, tích cực triển khai Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của đề án đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo, đánh giá tiến độ đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

**II. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu chung**

Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản của tỉnh Tuyên Quang tại thị trường trong nước, tiến tới xuất khẩu.

## **2. Mục tiêu giai đoạn 2022 - 2025**

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt - GAP (*như VietGAP hoặc tương đương*) tăng 10%/năm;

- 100% cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, 90% cơ sở cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ được ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO (*hoặc tương đương*) tăng 10%/năm (*tương ứng 01 cơ sở/năm*);

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương đương tiêu chuẩn quốc tế đạt 80% trong tổng số cơ sở áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

- 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

## **3. Mục tiêu giai đoạn 2026-2030**

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt - GAP (*như VietGAP hoặc tương đương*) tăng 10%/năm;

- 100% cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO (*hoặc tương đương*) tăng 15%/năm (*tương ứng 02 cơ sở/năm*);

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương đương tiêu chuẩn quốc tế đạt 90% trong tổng số cơ sở áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

- Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

### III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

**1. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, quy mô lớn; nâng cấp hệ thống chợ đầu mối/trung tâm cung ứng, chợ bán lẻ nông lâm thủy sản, hoàn thiện chuỗi giá trị nông lâm thủy sản**

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn, gia tăng giá trị.

- Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững (*đến năm 2025 số diện tích, cơ sở được chứng nhận như VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn...*) 1.360 ha cam tại huyện Hàm Yên, huyện Chiêm Hóa; 1.500 ha bưởi tại huyện Yên Sơn; 1.120 ha chè tại huyện Sơn Dương, huyện Yên Sơn; 20 ha lạc tại huyện Chiêm Hóa, huyện Lâm Bình; 35 cơ sở chăn nuôi trâu, bò sữa, lợn tại huyện Chiêm Hóa, huyện Yên Sơn và huyện Sơn Dương; 20 cơ sở nuôi trồng thủy sản tại huyện Na Hang, huyện Lâm Bình.

- Phát triển chợ đầu mối tại xã Lương Vượng thành phố Tuyên Quang gắn kết với vùng nguyên liệu, hợp tác xã tại các huyện, thành phố. Duy trì và nhân rộng 28 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, 15 cửa hàng bán thực phẩm nông lâm thủy sản được kiểm soát an toàn thực phẩm, sản phẩm OCOP.

**2. Triển khai hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản**

- Triển khai đồng bộ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu cho tất cả các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Tổ chức giám sát, đánh giá và truyền thông nguy cơ an toàn thực phẩm theo chuẩn mực quốc tế phục vụ quản lý chất lượng và đảm bảo an toàn thực phẩm cho người dân và doanh nghiệp;

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định.

**3. Nghiên cứu, chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc**

- Hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến nâng cao chất lượng giống, áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh

thái, nông nghiệp tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trên 40 lớp cho người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn...); thiết lập, vận hành hệ thống tự kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm tại cơ sở cùng với sự tham gia giám sát của cộng đồng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hoá trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật hệ thống quản lý công cụ cải tiến năng suất chất lượng (*theo Quyết định 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021 - 2030*).

#### **4. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn thực phẩm**

- Phổ biến thông tin thị trường, quy định về chất lượng an toàn thực phẩm các thị trường trong và ngoài nước để người sản xuất, người tiêu dùng nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng

- Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu và đề nghị hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hoá; sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới.

- Hằng năm tổ chức từ 02 - 03 Đoàn công tác đi xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường phát triển thương mại điện tử, đồng thời thực hiện tốt việc dự báo, thông tin thị trường để định hướng, khuyến khích phát triển sản phẩm trên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn như: Postmart, Voso...

#### **5. Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản**

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, thực hiện sản xuất các sản phẩm nông sản an toàn thực phẩm theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế và phù hợp với thực tế của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Hoàn thiện cơ chế chính sách; lồng ghép nhiệm vụ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn vào các kế hoạch, đề án, chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới 2021-2025**

- Tăng cường các nguồn lực và giải pháp thực hiện đồng bộ. Có chính sách phù hợp để huy động các nguồn lực xã hội khác theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Thường xuyên rà soát hoàn thiện cơ chế chính sách đầu tư, tín dụng, huy động các nguồn đầu tư công, ODA... trong nâng cấp cơ sở hạ tầng (*hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi...*); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối... đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Việt Nam và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm;

- Đầu tư nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, khu giết mổ, sơ chế, chợ đầu mối, chợ dân sinh tại một số vùng sản xuất nông nghiệp chủ lực của tỉnh để kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản;

- Tổ chức cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản trên diện rộng đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc.

##### **2. Phối hợp, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản**

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh, giữa cơ quan trung ương và địa phương trong đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và nguồn lực theo phân công, phân cấp theo hướng đủ tổ chức, nguồn lực để triển khai nhiệm vụ;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp với Mặt trận tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh... trong phổ biến, giáo dục, vận động và giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng an toàn;

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, các hiệp hội trong đào tạo, tập huấn cho hộ nông dân, tổ chức kinh tế hợp tác trong tự kiểm soát và giám sát cộng đồng về chất lượng, an toàn thực phẩm; về xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, truyền thông quảng bá sản phẩm chất lượng, an toàn.

### **3. Đổi mới công tác đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học công nghệ, khoa học quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản**

- Trình ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- Phối hợp với các Viện, Trường, Trung tâm Khuyến nông quốc gia và các tổ chức nghiên cứu khoa học khác cập nhật, tập huấn chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ (*như sử dụng giống chất lượng cao; phân, thức ăn chăn nuôi, chất xử lý môi trường, thuốc BVTV nguồn gốc hữu cơ...*) cũng như tiến bộ khoa học quản lý (*như áp dụng hệ thống tự kiểm soát, giám sát cộng đồng, truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn tiên tiến GAP, ISO, HACCP...*) trong sản xuất nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn.

### **4. Tăng cường thông tin, truyền thông kịp thời, chính xác về chất lượng, an toàn thực phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản Việt**

- Kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin thị trường; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước;

- Phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức các chương trình, chiến dịch thông tin, truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản chất lượng, an toàn;

- Tổ chức xác minh, xử lý, phản hồi kịp thời các thông tin sai lệch về chất lượng, an toàn thực phẩm trong nước cũng như quốc tế cho người tiêu dùng biết để phòng tránh cũng như giám sát.

### **5. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc**

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi các thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường mạng; hệ thống thống kê, thông tin báo cáo trực tuyến; cấp chứng nhận...;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 04/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc kết nối, liên thông



với Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

#### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuẩn hóa các qui trình chuyên môn nghiệp vụ theo tiêu chuẩn, qui chuẩn và thông lệ quốc tế**

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo chương trình chung của Chính phủ;

- Kiện toàn tổ chức bộ máy từ cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã theo hướng tinh gọn, hiệu quả; ưu tiên đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho từng vị trí công việc

#### **7. Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản**

- Tập trung nghiên cứu tiềm năng, cơ hội và các rào cản kỹ thuật, thương mại của một số nước, tìm kiếm và khai thác các thị trường tiềm năng đảm bảo phù hợp đối với từng loại sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh.

- Tiếp tục mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản để góp phần nâng cao chất lượng và giá trị các sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng và triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật để nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định.

*(Nội dung một số hoạt động ưu tiên thực hiện và phân công nhiệm vụ theo phụ biểu chi tiết đính kèm)*

### **V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách nhà nước đảm bảo theo khả năng cân đối ngân sách và theo phân cấp ngân sách thực hiện; lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, Kế hoạch có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn tài trợ, viện trợ và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Hằng năm trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các Sở, ngành xây dựng dự toán chi gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp vào dự toán chi ngân sách của địa phương *(cùng thời gian xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm Kế hoạch)* báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ, giao dự toán chi để triển khai thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí kinh

phí ngân sách theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Kiểm tra, đánh giá, đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho nông sản, thực phẩm của tỉnh. Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản; tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường; tổ chức các hội nghị, hội chợ xúc tiến thương mại và liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản, thực phẩm.

- Đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách về lĩnh vực liên quan. Tổng hợp báo cáo, theo dõi kết quả thực hiện; nghiên cứu và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Trên cơ sở đề án, cơ chế, chính sách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch, nguồn vốn đầu tư để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

### **3. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách về lĩnh vực liên quan tại Kế hoạch này.

- Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các hoạt động chi theo quy định, trên cơ sở dự toán chi tiết kinh phí do các cơ quan, đơn vị xây dựng, Sở Tài chính phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổng hợp nhu cầu vốn thẩm định, căn cứ khả năng cân đối ngân sách đề xuất bố trí kinh phí đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách và tổng hợp chung vào dự toán ngân sách chi theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ về an toàn thực phẩm nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, Hợp tác xã và các cơ sở sản xuất đăng ký nhãn hiệu hàng hoá cho nông sản, thực phẩm; hỗ trợ hướng dẫn các thủ tục về sở hữu công nghiệp cho các nông sản chủ lực của tỉnh.

### **5. Sở Y tế**

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm; tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm ở cơ sở; thanh tra kiểm tra liên ngành; cảnh báo xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định.

### **6. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại; khai thác, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thực phẩm của tỉnh. Tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển thị trường đối với các mặt hàng sản phẩm nông lâm thủy sản có khả năng xuất khẩu, có lợi thế cạnh tranh cao của tỉnh như: chè, chuối... .

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ tích cực vận động, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng và quảng bá thương hiệu cho các nông sản, thực phẩm đặc trưng; xây dựng và phát triển hệ thống chợ, siêu thị tiêu thụ nông sản, thực phẩm.

### **7. Công an tỉnh**

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và công an huyện, thành phố làm tốt công tác phòng ngừa, nắm chắc tình hình tại địa bàn quản lý; chủ động phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm kịp thời theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

### **8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan dành thời lượng phù hợp phát các phóng sự, chuyên mục về an toàn thực phẩm nhằm phổ biến kiến thức, quy định pháp luật, giới thiệu về các mô hình, tổ chức cá nhân điển hình tiên tiến và các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm để nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng trong việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ và các tổ chức Chính trị - Xã hội**

Triển khai công tác vận động, phát động các phong trào đảm bảo an toàn thực phẩm; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tăng cường theo dõi, giám sát,

phổ biến, hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng thực phẩm an toàn; tham gia đề xuất cơ chế, chính sách có liên quan đến công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

### **10. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn; trực tiếp chỉ đạo và đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của cơ quan nhà nước cấp dưới. Bố trí, kiện toàn cán bộ làm công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản và an toàn thực phẩm phù hợp với tình hình địa phương.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn địa phương. Bố trí ngân sách thực hiện việc quản lý an toàn thực phẩm và ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, hỗ trợ đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm ở cơ sở.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu các đơn vị tiến hành báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./.

---

**PHỤ BIỂU PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN THỰC HIỆN  
KẾ HOẠCH ĐẢM BẢO ATTP, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM THỦY SẢN  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG GIAI ĐOẠN 2022 – 2030**

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Xây dựng, phát triển các chuỗi sản xuất nông sản an toàn được đánh giá chứng nhận; xây dựng thương hiệu sản phẩm và thúc đẩy xúc tiến thương mại sản phẩm</b>			
1	Xây dựng, phát triển các chuỗi sản xuất nông sản an toàn được đánh giá chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP, tiêu chuẩn hữu cơ... trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; thực hiện cấp mã số vùng trồng cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Đến năm 2030
2	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm trong và ngoài tỉnh	Sở Công Thương, Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Thường xuyên
<b>II</b>	<b>Nâng cao hiệu quả chương trình giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản</b>			
1	Duy trì triển khai các chương trình giám sát chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; lấy mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản, các sản phẩm OCOP để đánh giá chất lượng an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Thường xuyên
2	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát; kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý nghiêm các vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Y tế, Sở Công Thương; Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Thường xuyên

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
3	Xây dựng hệ thống cảnh báo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Y tế, Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường và các đơn vị khác có liên quan	Đến năm 2025
<b>III</b>	<b>Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý trong công tác đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản</b>			
1	Đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác chuyên môn cấp tỉnh; cấp huyện, thành phố về công tác quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Y tế, Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường và các đơn vị khác có liên quan	Đến năm 2025
2	Tập huấn, hướng dẫn cho người sản xuất, doanh nghiệp trong chuỗi sản xuất và cung ứng thực phẩm đa dạng và an toàn; hỗ trợ doanh nghiệp theo từng chuỗi sản xuất áp dụng các chương trình quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tiên tiến như ( <i>GAP, HACCP, ISO 22000...</i> ).	Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Đến năm 2025
<b>IV</b>	<b>Nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn, giá trị nông lâm thủy sản</b>			
1	Ứng dụng khoa học công nghệ trong việc giảm thất thoát sau thu hoạch đối với các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Y tế, Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị khác có liên quan	Đến năm 2025

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành
2	Chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong chọn tạo giống, sản xuất, bảo quản chế biến nông lâm thủy sản đảm bảo nền nông nghiệp hữu cơ sinh thái, tuần hoàn, nâng cao chất lượng, giá trị của sản phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và PTNT	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan	Đến năm 2025

## VĂN PHÒNG UBND TỈNH

## PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC

Ngày 17/10/2022

**Trình xin ý kiến đồng chí: Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch UBND tỉnh****Người trình:** Nguyễn Văn Hòa - Phó Trưởng Phòng Kinh tế.**Tóm tắt nội dung trình:** V/v Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2030,**Văn bản của cơ quan đề nghị:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**Căn cứ để trình và các văn bản liên quan kèm theo:**

<p><b>Giải trình và ý kiến đề xuất của người trình:</b></p> <p><b>Giải trình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030.</li> <li>- Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2030 do Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng đã được xin ý kiến tham gia của Các Sở Ngành liên quan (có 19 ý kiến tham gia của các Sở Ngành, UBND huyện thành phố); tiếp thu ý kiến của các đơn vị, Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành theo quy định; được Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến tham gia của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (có 20/24 ý kiến nhất trí; 4/24 ý kiến tham gia bổ sung) văn phòng UBND tỉnh đã tiếp thu và hoàn chỉnh theo quy định.</li> </ul> <p><b>Đề xuất:</b></p> <p>UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2030 theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT./</p> <p style="text-align: center;"><i>(Có dự thảo văn bản kèm theo)</i></p> <p style="text-align: center;">Trân trọng báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Đồng chí./</p>	<p><b>Người trình ký</b></p>
<p><b>Ý kiến của lãnh đạo Văn phòng</b> (Ngày / /2022)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p><b>Lãnh đạo Văn phòng ký</b></p>
<p><b>Ý kiến phê duyệt của Chủ tịch hoặc Phó CT UBND tỉnh:</b> (Ngày / /2022)</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p style="text-align: center;"><b>Ký duyệt:</b></p>	



--

*(Ghi chú: Phiếu trình này được lưu 1 bản trong hồ sơ công việc của chuyên viên và lưu 1 bản tại văn thư cùng với văn bản gốc khi đã phát hành)*